

XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO: MÔ HÌNH ĐẠO ĐỨC KINH TẾ GIA ĐÌNH

G.A. Somaratne *

Nhóm dịch thuật Hồng Trung Sơn dịch

Mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đầu tiên và quan trọng nhất của Liên Hiệp Quốc là xóa đói giảm nghèo.¹ Nhiệm vụ theo hướng này là tạo ra nhận thức và trao quyền cho người dân làm tất cả những gì có thể làm nên sự khác biệt.² Để đạt mục tiêu này có 2 cách: (1) sự vận động của chính phủ, của doanh nghiệp và hoạt động người tiêu dùng sẽ tạo ra thay đổi hệ thống khản yếu (systematic change) đối với thế giới quá nghèo. (2) xây dựng một cuộc cách mạng lôi kéo và giáo dục con người, hỗ trợ hoạt động cá nhân đơn giản nhưng hiệu quả giúp họ thay đổi. Họ đặt trọng tâm vào giáo dục cá nhân và cộng đồng nhằm nhận ra tiềm năng của con người để thay đổi các quy tắc, hệ thống và cấu trúc đã làm cho họ nghèo. Họ chỉ đạo các cá nhân khao khát giá trị của một “công dân toàn cầu”, con người đặt bản ngã của mình với “cộng đồng toàn cầu”, có nghĩa là, “nhân loại”, bản ngã của mình như là một công dân của một giai cấp đặc biệt, tầng lớp đặc biệt, chủng tộc đặc biệt, dân tộc đặc biệt, quốc gia đặc biệt.³ Điều mà

(*) Co-Director – Dhammachai Tipitaka Project

1. United Nations Millennium Development Goals website, retrieved on 28 January 2014.

2. <http://cambridge.tab.co.uk/2010/02/27/global-poverty-project-launches/>, retrieved on 28 January 2014.

3. http://en.wikipedia.org/wiki/Global_citizenship, retrieved on 29 January 2014.

tôi nhận ra rằng 2 giải pháp đã đề xuất để xóa đói giảm nghèo là cách tiếp cận Phật giáo mà Đức Phật và Tăng đoàn đã thực hành ở Bắc Ấn vào thế kỉ thứ 6 trước Công Nguyên thông qua giáo dục nguyên tắc và con người về các quy luật tự nhiên (Pháp) và các quy định giới luật (vinaya). Họ mong đợi từ những người thực hành giáo Pháp đến để có một cuộc sống vừa đủ (moderate life) vượt qua nạn nghèo và những nguyên tắc tạo điều kiện cho cuộc sống trung bình của người dân bằng cách đảm bảo các nhu cầu cơ bản của họ.

Mặc dù giáo lý Phật vào thời điểm sơ khai chủ yếu bàn về sinh và diệt “phổ quát (universal)” khổ đau,⁴ nó cũng có một khía cạnh giới thiệu các chỉ dẫn đặc biệt dành cho người thế tục, cung cấp cho họ một suy nghĩ kinh tế gia đình được quy định trong khung đạo đức “nội quy kỷ luật người thế tục (lay disciplinary rules)”, phù hợp và hỗ trợ các quy luật tự nhiên. Mục tiêu của bài viết này chỉ ra rằng bất kỳ chương trình Phật giáo được thiết lập nhằm mục đích xóa đói giảm nghèo không nên chỉ là một tổ chức từ thiện, vì cả trong giáo pháp của Đức Phật và cách thực tập của Tăng đoàn Phật giáo Nguyên thủy đều không áp dụng các tổ chức từ thiện để giúp đỡ người nghèo. Bất kỳ chương trình xóa đói giảm nghèo của Phật giáo phải là một nỗ lực trao quyền cho các gia đình để thoát khỏi đói nghèo của chính họ bằng cách nhận ra tiềm năng của chính mình trong khung đạo đức được thể hiện qua ngôn từ Pháp. Trong bài báo này tôi sẽ giới thiệu khung đạo đức liên quan ý nghĩ kinh tế gia đình được trình bày trong thời Phật giáo Nguyên thủy để những tổ chức này tập trung vào xóa đói giảm nghèo của cá thể theo các mục tiêu Phát triển của Liên Hợp Quốc có thể quan tâm khích lệ “khái niệm gia đình” và “kinh tế gia đình” cùng trong một “khái niệm xã hội” và “kinh tế xã hội” và sự tác động của chính phủ tạo điều kiện “kinh tế xã hội” phát triển thịnh vượng sao cho “kinh tế gia đình” có lợi ích.

Nói chung kinh tế hàm ý rằng “cá nhân và tổ chức tham gia vào việc sản xuất, trao đổi và tiêu thụ hàng hóa và dịch vụ”.⁵ Tuy nhiên quan niệm kinh tế của Đức Phật hướng tới người làm chủ bằng cách áp dụng

4. SN II 72

5. See Dominick Salvatore and Eugene A. Diulio, *Theory and Problems of Principles of Economics*, New York: McGraw Hill Company, 1980, p. 1

quy tắc đạo đức, tham gia sản xuất, bảo vệ và tiêu dùng trong khung cảnh gia đình, và điều này nằm trong kinh tế vi mô hiện đại.⁶ Với tư tưởng kinh tế này, các khái niệm liên quan như: tài sản gia đình, sản xuất, tiêu thụ, thu và chi, phân công lao động, đầu tư, mua bán và công việc chăm sóc, đặc biệt chăm sóc trẻ em và người lớn tuổi sẽ được thảo luận đa phần trong kinh tế vi mô gia đình. Mục tiêu chính của kế hoạch kinh tế này là mang lại niềm hạnh phúc cho các thành viên trong gia đình ở cuộc sống hiện tại và mai sau.⁷

Điểm nhấn của nền kinh tế này là tính toàn vẹn đạo đức của nhà sản xuất và người tiêu dùng, tầm nhìn triết học của nó phụ thuộc lẫn nhau của tất cả các hiện tượng, hoàn cảnh, hoặc sự kiện, và phải chịu sự phụ thuộc lẫn nhau của các bên liên quan để tin vào tương lai và chấp nhận rằng hành động cố gắng thực hiện và bằng phương thức hoạt động có thể thay đổi cuộc sống và sinh hoạt của một người, và nhiều hơn nữa, thực hiện kế hoạch kinh tế này là độc nhất. Mỗi liên kết giữa kinh tế và đạo đức kêu gọi gia đình Phật tử cố gắng đạt được cùng một lúc sự thịnh vượng kinh tế và niềm hạnh phúc đạo đức, một cơ thể khỏe mạnh và một tâm trí lành mạnh. Ví dụ “Ba người đàn ông” là một minh họa trong bài giảng làm sáng tỏ mối quan hệ này: người đàn ông đầu tiên bị mù vì anh ta không có cái nhìn (the eye of) nỗ lực trong việc làm giàu hay quán chiếu (the eye of) hiểu biết điều mà thiện xảo (skillful) hay không thiện xảo, đúng và sai, điều mà tuyệt vời và có nghĩa, tốt và xấu⁸. Người thứ hai là người một mắt vì anh ta nỗ lực để cải thiện kinh tế nhưng không cải thiện đạo đức. Người đàn ông thứ ba là người có tầm nhìn lý tưởng trong cả hai cách nhìn (in both eyes). Người này thực hiện các hoạt động kinh tế của mình nằm trong khung đạo đức kiên cố. Sự liên kết chặt chẽ giữa kinh tế và đạo đức là hai phẩm chất hiển nhiên mà nó được cho là sẵn có ở một người chủ. Phẩm chất đầu tiên bao gồm 4 yếu tố khích lệ người chủ kiên trì làm giàu, bảo tồn

6.<http://www.investopedia.com/terms/e/economics.asp> 18/6/2013: “A social science that studies how individuals, governments, firms and nations make choices on allocating scarce resources to satisfy their unlimited wants. Economics can generally be broken down into: macroeconomics, which concentrates on the behavior of the aggregate economy; and microeconomics, which focuses on individual consumers.”

7. AN IV 281

8. AN I 128-130

sự giàu có, kết giao với những người bạn tốt và sống cân bằng giữa nguồn thu và chi.⁹ Phẩm chất còn lại liên quan đến việc thực hiện bốn giá trị đạo đức của con người: sự tự tin, hạnh kiểm tốt, sự rộng lượng và trí tuệ.

MÔ HÌNH ĐẠO ĐỨC

Trong kế hoạch tích hợp kinh tế đạo đức này, việc thực hành lý tưởng đạo đức nói chung được mong đợi chuyển hóa người thế tục từ bỏ việc làm ác, thực hiện các việc lành, và thanh tịnh tâm.¹⁰ Cùng với sự thực hành này, nhưng theo thứ tự khác, có ba phương cách hiện hành tu tập để tạo công đức đối với người cư sĩ như: chia sẻ, nghiêm trì giới đức và thực hành thiền định.¹¹ Đối với tiêu chuẩn người cư sĩ thọ hưởng dục lạc thế gian, thực hành toàn vẹn hai điều đầu tiên với một vài tu tập hình thành nên điều thứ ba “phạm hạnh chơn chánh”.

Sự nghiêm cấm làm các điều ác từ suy nghĩ, lời nói, và việc làm đưa đến kết quả hại mình (self-harm), hại người và hại cả hai. Đây là hành động “không lành mạnh (unwholesome)”, “bất thiện (demeritorious)” và “xấu ác (evil)”.¹² Hủy hoại cuộc sống, lấy của không cho, tham gia vào các hành vi tình dục, nói dối, vu khống, nói thô lỗ, nói lời phũ phẫm, dục vọng, gian ác và tà kiến tạo thành một danh mục phổ biến trong mười điều cấm.¹³ Một người thực hành thập thiện có sự tận hưởng niềm hạnh phúc đời sống phạm hạnh liên quan đến hành vi của thân, khẩu và ý (tâm- mind).¹⁴ Làm việc thiện mà hành vi được gọi là “lành mạnh” và “công đức”, chẳng hạn như chia sẻ vật chất của một người giàu có, thuyết Pháp và chăm sóc cho những người lớn tuổi, những hành động mà “không mang lại tự hại, không gây thiệt hại cho người khác và cả hai”.¹⁵ Quy tắc vàng về đạo đức trong giáo lý Phật là: “Điều khiến tôi

9. AN IV 281-282

10. DN II 49

11. AN IV 241-243

12. MN I 415-420; *akusala* are the actions that hinder attaining *nibbāna*, and *apuñña* and *pāpa* are the actions that hinder rebirth in the human and heavenly worlds.

13. MN I 47

14. AN II 70

15. MN I 415-420

không hài lòng và không ưa cũng khiến cho người khác không hài lòng và không ưa”.¹⁶

Phương án kinh tế này, Đức Phật thuyết giảng cho người đàn ông trẻ Sigāla, người đàn ông gia đình tránh làm 4 hành vi xấu, như là giết người, trộm cắp, tà dâm, và nói dối; bốn điều duyên sinh từ tham, sân, sợ hãi và sự thiếu hiểu biết;¹⁷ sáu điều phá tài sản:¹⁸ nghiện ma túy, đi lang thang trên đường phố vào những giờ giới nghiêm, thường xuyên lui tới những buổi diễn mất phẩm giá, cờ bạc, giao lưu với các nhân vật xấu và lười biếng. Bằng cách hoàn thành nhiệm vụ của mình, cuối cùng người đàn ông gia đình bảo hộ sáu phương: cha mẹ (phía Đông), giáo viên (phía Nam), vợ và con (phía Tây), bạn bè và người thân (phía Bắc), công chức và nhân viên (hướng xuống), và giáo thọ (hướng lên).

CHÁNH MẠNG

Chương trình kinh tế này nằm trong việc thực hành con đường Trung đạo, con đường Bát chánh đạo được hiểu là thực hành chánh kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tấn, chánh niệm, và chánh định. Trong thực tế, chánh kiến phục vụ như là nguyên tắc chủ đạo cho việc thực hành Bảy chánh còn lại. Do đó tiền thân của chánh mạng cũng là thực hành chánh kiến.¹⁹ Khi một người thực hành chánh mạng, người đó đồng thời thực hành ba yếu tố khác: chánh kiến, chánh tinh tấn, và chánh niệm.²⁰ Ví dụ, trong việc lựa chọn nghề nghiệp, con người nhận rõ sự khác biệt nghề nghiệp tốt từ những nghề xấu, những nỗ lực tìm kiếm một nghề tốt, và cuối cùng quyết định công việc phù hợp với chánh niệm.²¹ Người ta có thể thực hành chánh mạng ở một trong hai cấp độ: cấp độ Nghiệp tại thế hay cấp độ Niết bàn siêu thế.²² Người cư sĩ thường chọn cấp đầu tiên và thực hành nó bằng cách tránh các điều sai trái của đời sống mà sẽ gây nên tự hại (self-harm) và nguy

16. SN V 353-355

17. See also AN II 18-19

18. DN III 181ff

19. MN III 75

20. MN III 75

21. MN III 75

22. MN III 75

hại cho chúng sanh khác, chẳng hạn như kinh doanh vũ khí, con người, động vật để lấy thịt, rượu và chất độc.²³

GIA ĐÌNH

Khái niệm gia đình phù hợp với ý nghĩ kinh tế này là loại gia đình mở rộng (the extended family)²⁴ nơi mà cả người chủ và vợ cùng sống với con cái của họ, cha mẹ và người lao động,²⁵ trong khi thực hiện một số nhiệm vụ cùng có lợi đối với nhau. Trong khái niệm gia đình, các thành viên gia đình, cụ thể hơn là người chủ, vợ và người lao động chia sẻ công việc trong gia đình. Người chủ là người đứng đầu gia đình và là người tạo ra thu nhập chính bằng cách thực hiện một nghề trong lĩnh vực nông nghiệp, kinh doanh, dịch vụ của nhà nước. Người đó chia sẻ với vợ về vai trò lãnh đạo vị tha trong việc ra quyết định có lợi cho các thành viên gia đình.

Khái niệm gia đình mở rộng cho xã hội được giải thích trong kinh Sigālaka.²⁶ Xã hội có sáu thành phần: cha mẹ, giáo viên, vợ con, bạn bè và người thân, nhân viên và giáo thọ.²⁷ Người đứng đầu gia đình đóng vai trò cùng một lúc là người con với cha mẹ, là học sinh với giáo viên, là chồng với vợ, là cha với trẻ con, là người bạn với bạn bè, là người thân với bà con (dòng họ), là người chủ với nhân viên, và là Phật tử với giáo thọ. Người đó mong muốn sẽ hoàn thành nhiệm vụ của mình đối với mỗi và mọi thành phần theo cách tương tác hai chiều. Bản chất lợi ích của việc thực hiện đúng đắn nhiệm vụ đối với nhau là việc tạo ra một gia đình ràng buộc. Các nhiệm vụ tương ứng của từng thành viên gia đình được giải thích trong bốn phương pháp hành xử, cụ thể là chia sẻ, nói lời hòa nhã, làm việc mang tính xây dựng, và cư xử bình đẳng.²⁸ Bốn phương pháp hành xử như bốn căm xe của một trục bánh xe.²⁹ Nếu các căm xe bị mất hoặc bị hỏng, bánh xe sẽ lỏng lẻo. Tương tự, khi bốn

23. AN III 208

24. AN III 43

25. AN III 45; see also DN II 74

26. DN III 180-192

27. DN III 188-189; 191-2

28. AN II 32

29. AN II 32

phương pháp cư xử được thực hành thì gia đình và xã hội có thể tận hưởng sự thịnh vượng kinh tế và niềm hạnh phúc tinh thần (đạo đức) trong một thời gian dài.

KIÊN TRÌ CỐ GẮNG (NỖ LỰC)

Một gia đình kinh tế khá giả ngụ ý một sự giàu có sẵn có (vừa đủ). Người chủ chịu trách nhiệm cung cấp cơ sở vật chất cho các thành viên gia đình và những người phụ thuộc cũng chịu trách nhiệm cho tài sản này.³⁰ Dưới góc nhìn này, đây là sự «kiên trì cố gắng» của người chủ. «Bằng cách tìm kiếm một nghề sống cho mình- dù là nông nghiệp, kinh doanh, chăn nuôi, sản xuất, công nhân viên chức, hoặc bất kỳ nghề khác – những nỗ lực này phát triển cho người chủ kỹ năng (thiện xảo) và sự chăm chỉ. Nhờ đó người này được trời phú cho sự sáng suốt những phương cách thích hợp để hoàn thành nhiệm vụ của mình. Đây được gọi là kiên trì cố gắng».³¹

Công việc là một cơ hội để tôi luyện những phẩm chất tốt đẹp bên trong; tất cả những hành động thiện lành đều làm giàu cho người khác về mặt đạo đức. Một việc thiện của ngày hôm nay là nền tảng, động lực cho những hành động lương thiện tương lai. Luật nhân quả không hoạt động như một định mệnh. Các cá nhân đều có quyền tự do tạo sự thay đổi trên quá trình này, thông qua tinh tấn để thay đổi cuộc sống của mình. Một việc thiện lành được đánh giá bằng cách xem xét mức độ thụ hưởng không chỉ của cá nhân người đó mà còn của xã hội. Do đó, người chủ cần tránh những công việc có tính hủy diệt động vật, con người hoặc tài nguyên thiên nhiên. Lặp đi lặp lại và nỗ lực chánh niệm trong công việc của người chủ giúp mang lại sự giàu có đầy đủ (sufficient wealth). Tuy nhiên, thu nhập tốt từ việc kiếm tiền bằng chánh mạng là không dễ dàng. Theo kinh Pháp Cú đề cập: “Cuộc sống là đối đầu với khó khăn chính mình, là người khiêm nhường, là người luôn luôn tìm kiếm sự thanh tịnh, là người không chấp thủ, không khoác lác và cuộc sống của họ là tinh khiết”.³² Ngược lại, dễ dàng thấy rằng một cuộc sống đáng xấu hổ với “kỹ năng của một

30. AN III 76-78

31. AN IV 281

32. Dhp 245

con quạ”.³³Tuy nhiên, điều đáng khen và hợp đạo đức là cách sống liêm chính. Nếu một người đã làm sai; công nhận và thừa nhận rằng mình đã làm sai và sửa sai, người đó đã đạt được tiến triển.³⁴Thời gian thực hành quán niệm về những sai lầm của chính mình và của người khác sẽ giúp con người tránh lặp lại những sai lầm tương tự.³⁵

BẢO TỒN

Bảo tồn sự giàu có bằng phương pháp liêm chính cũng quan trọng như việc tạo dựng sự giàu có vậy. Một điển văn đã định nghĩa nó “Ở đây... bất kỳ tài sản, sự giàu có nào chủ hộ có được thông qua những nỗ lực, thông qua những công cụ chính đáng, minh bạch – thì không kẻ trộm nào ăn cắp được, không thiên tai nào mang đi được, không chính phủ nào tịch thu được, kể cả người kế thừa cũng sẽ không từ bỏ nó được. Đây chính là sự bảo tồn của những người có thu nhập”.³⁶ Chủ nhà sáng suốt sẽ tránh rủi ro trong quá trình tạo và bảo trì tài sản từ những nguyên nhân làm suy giảm kinh tế gia đình như: không để tâm đến những tài sản bị mất, không sửa chữa những gì bị hỏng, không biết điều tiết trong lối sống, và để cho người khác hoang phí khi tiêu tốn cho các công việc gia đình.³⁷Việc người chủ nhà lập kế hoạch và chú ý tới tất cả những điều đó sẽ giúp bảo tồn tài sản và cân bằng ngân sách gia đình. Bỏ bê các khía cạnh đó sẽ làm cho những nỗ lực trở nên vô ích.

HẠNH PHÚC CỦA SẢN XUẤT

Gia đình thành công về mặt tài chính sẽ có được hạnh phúc từ chính những kinh nghiệm của mọi người trong gia đình. Đó chính là 4 loại hạnh phúc: hạnh phúc bắt nguồn từ sự giàu có có được một cách trung thực, hạnh phúc từ sự đúng đắn trong việc bảo tồn của cải, xa hơn nữa là hạnh phúc khi tránh đi các khoản nợ, và hạnh phúc từ sự trong sạch chân

33. Dhp 244

34. DN I 85

35. AN IV 160

36. AN IV 281—282

37. AN II 249

chính của các thành viên trong gia đình.³⁸Người chủ nhà sẽ hưởng được những hạnh phúc đó đầu tiên.³⁹Vì dù có nhiều cách để giàu có, ông chỉ chọn một cách mà khuôn khổ đạo đức cho phép, tránh làm những việc bất thiện, bởi vì ông biết theo kinh Phật, con người chỉ có được sự hạnh phúc từ sự giàu có khi chính bản thân tự tạo của cải, thông qua những cách liêm chính.

BUÔN BÁN GIAO DỊCH

Có nhiều hướng dẫn về kinh tế gia đình đề cập đến những điều nên làm và không nên làm cho một doanh nghiệp tốt. Ví dụ, thương nhân - những người làm việc để hướng tới sự giàu có hoặc lợi nhuận - được tư vấn là nên quan sát nghiêm túc vào 4 thời điểm kinh doanh trong ngày: sáng, trưa, chiều, tối.⁴⁰ Lời khuyên này sát với câu châm ngôn phổ biến về việc thực hiện tốt một công việc tức là tốt từ ban đầu cho đến khi kết thúc công việc đó.

Những doanh nhân trông đợi công việc kinh doanh của mình càng phát triển cần nuôi dưỡng một số phẩm chất: nắm chắc kiến thức chuyên môn, thông minh linh hoạt, và có danh tiếng cá nhân tốt. Có kiến thức tốt để biết giá trị thật của hàng hóa. Lợi nhuận là khi ông mua được hàng hóa với giá thấp hơn giá ông bán ra.⁴¹ Đồng thời, các doanh nhân nên khéo léo trong việc mua hàng, đo lường và tiếp thị,⁴² cần có quan hệ tốt với ngân hàng và các doanh nghiệp bạn. Hơn nữa, ông cần xây dựng một thương hiệu cá nhân tốt, và truyền cảm hứng tự tin mọi người từ tính cách và công việc kinh doanh của ông. Nếu các doanh nghiệp bạn có niềm tin vào ông, họ sẽ không ngại ngần cho ông vay tiền vào thời điểm ông gặp khó khăn trong kinh doanh.⁴³

38. AN II 69

39. AN III 45; It 66

40. AN I 115-116

41. AN I 116

42. AN I 116

43. AN I 117

HẠNH PHÚC TỪ VIỆC KHÔNG NỢ NÀN

Không mắc nợ là một hạnh phúc mà chủ hộ có thể tận hưởng. Tuy nhiên, nó chỉ có thể có từ những doanh nhân vững vàng, sức sống, thổi hồn vào công việc kinh doanh để tạo những sản phẩm tốt và thu được lợi nhuận đúng mực. Vay vốn để đầu tư là hợp lý, nhưng không khuyến khích vay mượn cho mọi mục đích không chính đáng. Cả người không có khả năng trả nợ lẫn người có khả năng đều bị chỉ trích. Đối với Đức Phật, những người không cố gắng làm việc để trả nợ và những người phủ nhận họ đã vay nợ đều thuộc “tầng lớp dưới”. Để có được hạnh phúc từ việc không nợ nần, người đi vay đầu tư cần sáng suốt với khoản tiền/tài sản mà ông vay mượn. Nếu lãng phí khoản này, tức là “tự đào rãnh dưới chân mình”.⁴⁴ Ngược lại, nếu khoản vay được sử dụng đầu tư đúng cách, ông có được niềm vui từ việc ký được hợp đồng, thiết lập và phát triển được doanh nghiệp trên đôi chân mình, đến mức có thể trả hết các khoản nợ, và có khả năng trợ cấp cho gia đình và những đứa con bằng khoản lương của riêng ông.⁴⁵

SỰ BIẾNG NHÁC

Bằng cách liên tục hoạt động, thận trọng và chính xác, chủ nhà có thể sản xuất một lượng tài sản vừa đủ để duy trì trạng thái khá giả. Biếng nhác là một phẩm chất tai hại cho sự thành công về tài chính và cả đạo đức. Trong một bộ kinh Phật giảng cho Sigala, một số nguy hiểm của sự biếng nhác được liệt kê: Một người đàn ông nói, quá lạnh nên không làm việc được. Và rồi, người đàn ông đó nói quá nóng, và không làm việc. Sau đó, người đàn ông đó lại nói, còn quá sớm và không làm việc. Rồi, giờ quá muộn, và cũng không làm việc. Ông nói rằng, tôi quá đói, nên không thể làm việc. Ông nói rằng, tôi quá đầy đủ, nên không làm. Và trong khi tất cả những gì cần làm vẫn không xong, ông đã không còn tiền, và thậm chí cả những tài sản đã có cũng ngày càng giảm đi.⁴⁶ Kinh này không cần giải thích nhiều.

44. DN III 185

45. DN I 71-72

46. Xem Walpola Rahula, *Những gì Đức Phật dạy*, New York: Grove Press Inc., 1974, tr.121

NGƯỜI CHỦ VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Một mối quan hệ tốt giữa chủ và nhân viên là nền tảng tạo sản phẩm tốt. Quản lý có hiệu quả phụ thuộc vào sự hỗ trợ lẫn nhau từ hai phía. Mỗi bên đều có những nhiệm vụ và trách nhiệm cần hoàn thành và có một số quyền hiển nhiên cần được tôn trọng. Sử dụng lao động có hiệu quả là xây dựng niềm tin với nhân viên, bố trí công việc phù hợp với kỹ năng thể mạnh của nhân viên, cung cấp cho nhân viên thực phẩm và tiền lương, chăm sóc họ khi bệnh tật, chia sẻ những lợi ích khác, cho họ nghỉ ngơi, đi chơi vào ngày lễ hoặc thời điểm thích hợp.⁴⁷ Đó là nhiệm vụ của người chủ để việc quản lý công việc kinh doanh trở nên hợp lý. Quản lý đúng đắn là giúp nhân viên làm việc trong trạng thái tự tin cả thể chất lẫn tinh thần. Không ai muốn làm việc trong trạng thái lo lắng. Bên cạnh đó, sử dụng lao động thông minh là hiểu được khả năng, kỹ năng của nhân viên để bố trí vị trí cụ thể phù hợp. Người thiếu năng lực nhất định sẽ gặp phải khó khăn nghiêm trọng nếu người chủ giao cho công việc đó. Bố trí vị trí không đúng sẽ dẫn đến kết quả sản phẩm không tốt. Người chủ sáng suốt sẽ sắp xếp lương đầy đủ và sau một khoảng thời gian, sẽ chia lại lợi nhuận của mình cho nhân viên thông qua tiền thưởng. Trong trường hợp nhân viên ốm đau, người chủ sẽ chăm sóc đặc biệt thông qua các trợ giúp y tế. Nhân viên nhận được lợi ích và sự thiện chí của người chủ sẽ đáp lại bằng thiện chí thông qua tinh thần trách nhiệm và sự thoải mái, tích cực làm việc. Đó là cách thức của Phật pháp.

Đến làm việc sớm, hoàn thành công việc trong ngày một cách cẩn thận, nghiêm túc là hai nhiệm vụ quan trọng nhất của người lao động.⁴⁸ Trong bài kinh Phật giảng cho Sigāla, một số nhiệm vụ của người lao động được liệt kê: nhân viên đến trước ông chủ, có nghĩa là, nhân viên làm việc đúng giờ. Nhân viên ngủ sau ông chủ, có nghĩa là nhân viên làm việc hết ca của mình. Ông chỉ làm đúng những gì người tuyển dụng giao phó. Ông hoàn thành hết việc, nói tốt về người chủ và môi trường làm việc. Ăn cắp bao gồm lấy cắp tài sản, cũng như lãng phí thời gian và năng lượng. Nếu nhân viên hy vọng có lương dù không hết làm việc, hoặc người chủ không trả đủ lương tương xứng với công sức của nhân

47. DN III 190-191

48. DN III 191

viên, tất cả đều xem như là ăn cắp hoặc gian lận. Theo Phật pháp, gian lận thì không thể tạo được sự tự tin và hòa bình.

HẠNH PHÚC CỦA VIỆC TIÊU DÙNG

Người chủ gia đình xây dựng lợi ích, sự giàu có với mục đích sử dụng cho chính mình và cho người khác bằng cách hoàn thành trách nhiệm trong gia đình và nhiệm vụ ngoài xã hội.⁴⁹Họ bắt nguồn hạnh phúc từ việc phân bổ tài sản để sử dụng cho gia đình và xã hội. Bằng cách hỗ trợ các thành viên gia đình, người chủ gia đình cho phép họ sống thoải mái. Hơn nữa, họ còn chia sẻ sự giàu có của mình với bạn bè, đảm bảo cho gia đình của mình không phải vất vả, hỗ trợ người thân của mình, thực hiện các hoạt động tôn giáo và xã hội, và đóng thuế cho chính phủ.⁵⁰Tóm lại, một người chủ gia đình tốt là những người dùng sự giàu có của mình để đáp ứng nhu cầu của bản thân, gia đình và cộng đồng. Đó là hạnh phúc.⁵¹

VAI TRÒ CỦA NGƯỜI PHỤ NỮ

Trong hệ thống nền kinh tế này, người phụ nữ trong gia đình có những vai trò khác nhau: làm vợ, làm mẹ, quản lý trong gia đình hay nội trợ, phục vụ gia đình. Điều quan trọng nhất là họ có trách nhiệm quản lý tài sản của người chồng kiếm được và sử dụng tài sản cho lợi ích của cả gia đình. Người phụ nữ là một trong những người giao nhiệm vụ và thanh toán tiền lương cho người giúp việc và người lao động.⁵²Ưu thế của người phụ nữ trong công việc gia đình càng thêm bằng chứng từ thực tế rằng hầu hết các nhiệm vụ của họ trong việc quản lý trong gia đình là xứng đáng, đúng đắn. Một nhiệm vụ quan trọng của người trụ cột trong gia đình là giao việc quản lý của cải của gia đình cho người vợ.⁵³ Người vợ trở lại thực hiện nhiệm vụ chăm sóc gia đình, tiếp đãi nồng hậu người thân của chồng, bảo vệ, trung thành với chồng, bảo vệ

49. SN I 32

50. AN III 45- 46; A II 67-68

51. SN I 33

52. AN IV 269

53. DN III 190

thu nhập của mình, đảm đang và siêng năng trong tất cả các vấn đề của gia đình.⁵⁴Những hành động tốt của người phụ nữ trong gia đình sẽ tạo thêm sức mạnh bảo vệ gia đình bền vững.⁵⁵Tất cả các anh hùng, các nhà lãnh đạo và thậm chí vị vua được sinh ra từ người mẹ của mình.⁵⁶Những người mẹ đã dạy dỗ và hướng dẫn trẻ em trên con đường để trở thành những công dân tốt cho xã hội. Trẻ em đang được nuôi đúng cách sẽ lặp lại giống như thế khi chúng trở thành cha mẹ, tạo ra sự duy trì của dòng họ. Trong gia đình lý tưởng, cha mẹ khuyên can con cái của họ những gì thứ xấu, thuyết phục họ làm tốt, giáo dục họ đúng cách, kết hôn ở độ tuổi phù hợp và bàn giao tài sản thừa kế tại một thời điểm thích hợp.⁵⁷

KẾ SINH NHAİ CÂN BẰNG

Sử dụng hợp lý tài sản thu được của cá nhân được coi là một khái niệm kinh tế mới của cuộc sống cân bằng và được xác định trong nội dung như sau: “một người biết thu nhập và chi phí của mình thì sẽ sống một cuộc sống cân bằng, không xa hoa cũng không keo kiệt, biết rằng bằng cách này thu nhập sẽ vượt quá chi phí, chứ không phải chi phí vượt quá thu nhập.”⁵⁸ Người này được so sánh với một người đàn ông, tay cầm một cái cân, nặng và biết bao nhiêu thì nó sẽ nghiêng lên.⁵⁹Hơn nữa, chi tiêu của một người phải hợp lý và phù hợp với thu nhập của mình, không quá nhiều cũng không quá ít. Nếu một người có thu nhập ít mà sống một cuộc sống xa hoa, người ta sẽ nhanh chóng đồn đại về anh ta rằng:” Người này hưởng thụ sự giàu có như người quá nhiều trái của một cây sung sai quả”, và nếu một người giàu có mà có một cuộc sống tồi tệ, nghèo khổ người ta sẽ đồn rằng:” người này sẽ chết như một người chết đói”. Sinh kế cân bằng như vậy là một cách giữa tiêu thụ, và như vậy nó tránh thái cực của sự keo kiệt trên và cuộc sống ngông cuồng trên mặt khác. Cuộc sống sống theo con đường trung lập cần được đơn giản, trung bình, và với một ngân sách dễ dàng kiểm soát. Thu nhập càng vượt

54. DN III 190

55. SN IV 246—251

56. SN I 86

57. DN III 189

58. AN IV 282

59. AN IV 282—283

quá chi tiêu, càng có nhiều những khó khăn người ta phải đối mặt. Đó là nguyên tắc.

TIẾT KIỆM

Tiết kiệm là tư tưởng trong kinh tế gia đình, tuy nhiên điều này không khuyến khích các hộ gia đình tiêu thụ tất cả mọi thứ kiếm được. Cụ thể như sau: các hộ gia đình được khuyên nên chia thu nhập của mình thành bốn phần: một phần tư là để được sử dụng cho các chi phí sinh hoạt hàng ngày và cung cấp các nhu yếu phẩm khác cho gia đình hàng ngày. Hai phần sẽ được sử dụng cho sự ổn định và tiến bộ kinh doanh của mình. Điều này có thể bao gồm trả lương cho nhân viên của mình và mua nguyên vật liệu cần thiết cho hoạt động kinh doanh của mình. Phần còn lại sẽ được giữ lại để dùng trong trường hợp cấp thiết, các loại thiên tai hoặc thảm họa không lường trước.⁶⁰

Tài sản tiết kiệm không thể dành cho kẻ vô đạo đức. Nghiện ngập, uống rượu sử dụng ma túy, cờ bạc, giao du với những kẻ xấu và ngoại tình với là những nguồn gốc sự tàn phá sự giàu có⁶¹ đã được tích lũy mà mọi người có thể dễ sử dụng. Sự lãng phí giống như họ mong đợi chỉ làm giảm sự giàu có, giống như một người đàn ông khóa bốn van nước vào và mở bốn van nước ra của một bể nước lớn thì không bao giờ có lượng nước đầy đủ, điều mong đợi chỉ là giảm lượng nước của bể mà không tăng lên được. Mặt khác, tiết chế từ các nguồn tăng điều kiện sự giàu có. Cũng giống như người mở bốn van nước vào và đóng cửa bốn van nước ra của một bể nước có lượng mưa đầy đủ có thể làm tăng của nước trong bể, không giảm đi, là người tránh những thực hành này có thể mong đợi một sự gia tăng dần dần của sự giàu có của mình. Nghiện rượu và ma túy là sự tàn phá sức khỏe, sự giàu có, hạnh phúc, và danh tiếng của một người.⁶² Một người nghiện rượu và ma túy, Đức Phật dạy, sẽ phải đối mặt với sự thất thoát tài sản, thêm nhiều vụ cãi vã, dễ ốm đau, mang danh xấu, tiếp xúc không đúng đắn, và phá hoại những người khác. Tương tự như vậy, một kẻ nghiện lang thang trên đường phố vào

60. DN III 188

61. AN IV 283

62. DN III 182—183

những giờ khuya sẽ không được bảo vệ và không có sự bảo vệ, chưa kể vợ con và tài sản. Họ trở thành đối tượng nghi vấn và cáo buộc sai đối với hành vi xấu. Họ cũng có nguy cơ gặp toàn những điều bất hạnh.⁶³

NHU CẦU VÀ LÒNG THAM

Tiêu dùng thiết yếu không phải là một sự lãng phí, đó là mục đích hướng đến sự giàu có. Việc tích trữ thực phẩm và tài sản bị lên án mạnh mẽ.⁶⁴Người ta chỉ nên tiết kiệm để sử dụng chứ không phải góp nhặt một cách keo kiệt. Tiết kiệm nhiều hơn nhu cầu cũng là một sự lãng phí. Tương tự như vậy, chi tiêu nhiều hơn nhu cầu cũng là một hình thức lãng phí của cải. Giới hạn cao nhất của sự giàu có phụ thuộc vào sự hài lòng, thỏa mãn. Một học giả đã nêu ra rằng “chúng ta có thể đáp ứng nhu cầu của bản thân, chứ không phải đáp ứng lòng tham của con người”. Nếu mục tiêu của chúng ta là để thỏa mãn lòng tham, thì sau đó các nguồn tài nguyên trên thế giới còn hạn chế, nhưng chúng ta sẽ có đủ nếu mục đích của chúng ta là chỉ để đáp ứng nhu cầu.⁶⁵ Tham lam trở thành bệnh trên thế giới. Luật trong kinh có nói như sau: Người ta càng khao khát người ta càng tìm kiếm, người ta càng tìm kiếm càng một tham lam, càng tham lam người ta càng khao khát; càng khao khát người ta càng muốn; càng muốn người ta càng cố gắng để có được; người ta càng cố gắng để có được càng mua bằng được bằng mọi giá; người ta càng mua càng trở nên ích kỷ, ích kỷ hơn trở thành nhu cầu cần được bảo vệ; để đáp ứng nhu cầu của sự bảo vệ phải giữ vũ khí và điều này là điều kiện xảy ra các cuộc tranh cãi và hành động tà ác khác nhau.⁶⁶Quần áo, thực phẩm, nhà ở, y tế, và một số đồ dùng⁶⁷ được coi là nhu cầu cơ bản của một người nhưng việc theo đuổi những khi do tham lam quá mức, con người đi ngược lại con người khác. Theo giáo huấn của Phật pháp, người ta không thể tìm thấy đủ sự hài lòng trong việc ngủ, dùng chất gây nghiện hoặc quan hệ tình dục. Càng lao vào đó, người

63. DN III 183

64. AN I 87; DN III 90

65. Xem E.F. Shumacher, *Small is Beautiful as if People Mattered*, New York: Harper and Row Publishers, 1973

66. AN IV 400-401; See also DN II 58-61

67. SN II 194-195

ta càng muốn.⁶⁸Tham ái giống như một ngọn lửa hừng hực. Nó đốt cháy năng lượng trong bất cứ mỗi một ai, con người dưới trần gian là nô lệ của ái dục.⁶⁹Vì thế chủ nhà khôn ngoan là phải xác định được nhu cầu cơ bản và kiểm được một sự giàu có đủ để đáp ứng chúng với giới hạn cho phép.

Tiêu thụ quá mức ảnh hưởng đến sức khỏe. Những người ăn nhiều hơn nhu cầu của bản thân cũng như những người ăn ít hơn nhu cầu của bản thân sẽ bị bệnh. Chỉ có sự tiêu thụ vừa phải giúp con người có sức khỏe. Điều này được minh họa trong một câu chuyện liên quan đến vua Pasenadi xứ Kosala.⁷⁰Vua tại thời điểm đó ăn một lượng lớn cơm và thức ăn. Khi ông đến gặp Đức Phật sau bữa trưa của mình, ông thở nặng nề. Đức Phật thấy nhà vua thở nặng nề cho biết, con người luôn luôn phải chánh niệm, và biết điều độ trong cách ăn uống thì cơn đau sẽ giảm đi, và các thực phẩm được tiêu hóa từ từ sẽ gia tăng tuổi thọ của mình. Kể từ đó nhà vua nhớ lại điều này trong các bữa ăn của mình.⁷¹Sau đó, ông ta dần dần hạn chế bản thân mình, chỉ ăn nhiều nhất là một bát cơm. Thời gian sau đó, với cơ thể của mình đã nhẹ nhàng, nhà vua nói: Đức Phật đã thực sự thể hiện lòng từ bi của mình đối với tôi trong cả hai cách, cho thế giới này và kiếp sau.

BẠN BÈ TỐT

Chủ nhà cần phải có những người bạn tốt và những người bạn tốt là một phần của kế hoạch kinh tế gia đình. Người bạn tốt là có thể cho những người nuôi dưỡng phẩm chất tốt như sự tự tin, đạo đức, từ thiện và trí tuệ. Những người sở hữu chúng sẽ có thể hành động với sự tự tin của tự tin với đức hạnh của đạo đức, với các tổ chức từ thiện và với sự khôn ngoan của người khôn ngoan.⁷²Những người bạn tốt chia sẻ thời gian, năng lượng, kỹ năng, kiến thức và sự giàu có của họ với nhau.⁷³Thái độ hợp tác và chân thành này với nhau mà làm cho tình bạn bền vững. Người bạn thực sự là một tài sản để chủ nhà vì họ hỗ trợ và bảo vệ họ

68. AN I 261

69. MN II 68

70. SN I 81-82

71. SN I 81

72. AN IV 282

73. DN III 190

khi cần, đặc biệt khi chủ nhà là không chú ý, họ mở rộng bảo vệ của họ cho các thành viên gia đình, người thân và bạn bè của chủ hộ.⁷⁴Người giúp đỡ - bất cứ ai là như nhau trong hạnh phúc và nghịch cảnh, người cho lời khuyên tốt và những người đồng cảm - là một người bạn tốt. Chủ nhà thông minh tránh kẻ thù trong vỏ bọc của bạn bè. Người tham lam, người nịnh bợ và tâng bốc đều thuộc thể loại này.

NGHÈO ĐÓI VÀ RỐI LOẠN XÃ HỘI

Trách nhiệm của chính phủ với sự tham khảo kinh tế gia đình không thể được bỏ qua. Nghèo đói và rối loạn xã hội trong nước ảnh hưởng đến nền kinh tế của hộ gia đình. Hai vấn đề này liên quan đến nhau và phụ thuộc lẫn nhau. Rối loạn xã hội xảy ra vì đói nghèo, và ngược lại. Cả hai có thể xảy ra do sự suy giảm trong việc thực hành các giá trị đạo đức. Nguyên nhân hàng đầu dẫn tới rối loạn xã hội là thiếu phân phối của cải và tài nguyên cho những người nghèo. Nghèo đói hoành hành trong xã hội vì các nguồn lực không được phân phối đồng đều. Khi nghèo đói lan tràn, mọi người bắt đầu ăn cắp, sau đó việc sản xuất và sử dụng vũ khí tăng lên. Điều này dẫn đến sự gia tăng bạo lực và giết người. Với điều này, nói dối, nói xấu, ngoại tình, lăng mạ và dựng chuyện tăng lên. Sau đó tham lam và ác, ý kiến sai, loạn luân, tham lam bừa bãi, ham muốn hư hỏng, và hàng trăm các tệ nạn khác bắt đầu tăng.⁷⁵

Vậy các giải pháp được trình bày cho việc xóa đói giảm nghèo và rối loạn xã hội là gì? Bài kinh đưa ra một giải pháp, dựa trên ví dụ vua Mahāvijita đã chấp nhận sự hướng dẫn của cố vấn của mình, giảm tội phạm bằng cách thực hiện một kế hoạch sẽ loại bỏ thành công nghèo đói và hậu quả là rối loạn xã hội. Chương trình chính của nhà vua bao gồm cung cấp ngũ cốc và các cơ sở nông nghiệp khác cho nông dân và người trồng rừng, ông cung cấp vốn cho các thương nhân và các doanh nhân, và ông cũng cung cấp đầy đủ tiền lương cho công chức chính phủ.⁷⁶Theo bài kinh, sau khi có công việc để làm, con người trong xã hội ấy đã mỗi người kinh doanh theo kiểu của mình. Họ không quấy rối nước nữa. Dân

74. DN III 190

75. DN III 70-71

76. DN I 135-136

dân doanh thu của chính phủ tăng lên và nước này trở thành hòa bình một lần nữa. Kinh nói thêm rằng nhân dân hài lòng vui sướng đến nỗi họ ôm con cái trong tay mình và nhảy múa. Họ ở cùng mở cửa.⁷⁷

Vì nguồn tài nguyên thiên nhiên có giới hạn nên nhiệm vụ của chính phủ là phân bổ một cách công bằng và đầy đủ những nguồn tài nguyên này cho con người. Nếu không lòng tham của con người sẽ tận dụng những nguồn tài nguyên thiên nhiên này vì lợi ích cá nhân. Những hành động của sự tham lam đẩy người nghèo ngày một nghèo hơn và ngày càng tuyệt vọng hơn. Tóm lại, là một trong những học giả cho rằng, nhu cầu của một người có thể bị đánh cắp bởi lòng tham của người khác. Loại bỏ sự tham lam không thể được thực hiện chỉ bằng cách dùng pháp luật và trừng phạt bằng hình phạt theo luật. Điều đó phải được đi kèm với một chương trình để cải thiện giá trị đạo đức và xã hội của người dân.

KẾT LUẬN

Trong những bài thảo luận ở trên, chúng ta đã thấy một số khía cạnh lĩnh vực kinh tế gia đình mà yêu cầu chung hoặc riêng mà các bên liên quan nghiêm chỉnh tuân thủ các chuẩn mực đạo đức và luân lý đặt ra của Đức Phật nếu họ muốn đạt được sự đầy đủ, giàu có vật chất bản chất tương quan với nhau, tương tác, và phụ thuộc lẫn nhau hạnh phúc và hạnh phúc đạo đức trong khi chiến thắng người như giáo dân cả thế giới này và thế giới bên kia. Khuôn khổ đạo đức của kế hoạch kinh tế gia đình lấy sự tôn trọng các quyền con người để sống và kiếm sống làm nền tảng. Như vậy, điều đó ảnh hưởng đến các thành viên trong gia đình để điều chỉnh lối sống và mục tiêu kinh tế để chi tiêu “kiểm duyệt” trong khi thực hành các quy định của pháp luật và kỷ luật (pháp), được căn cứ trên các nguyên tắc như vậy việc tốt được chấp nhận (Pháp), làm đơn giản, trung thực, bất bạo động, tình bạn, lòng từ bi, công bằng xã hội và bình đẳng, những phẩm chất của “công dân toàn cầu”. Điều đó đòi hỏi chính phủ cần đưa ra những quyết định, chính sách trong việc cung cấp nhu cầu vật chất cơ bản và tạo ra cơ hội việc làm cho các gia đình để nâng cao đời sống xã hội của người dân.

77. DN I 136

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Các văn bản kinh điển tiếng Pāli của Pāli Text Society, London.
- DN = Kinh Trường Bộ (Dīghanikāya), 3 tập
- MN = Kinh Trung Bộ (Majjhimanikāya), 3 tập
- SN = Kinh Tương Ưng Bộ (Saṃyuttanikāya), 5 tập
- AN = Kinh Tăng Chi Bộ (Aṅguttaranikāya), 5 tập
- Alexandrin, Glen. 1981. “Kinh tế Phật giáo: Nền kinh tế của con đường Trung đạo.” *Gandhi Marg*. 2 (ii): tr.627-37.
- Alexandrin, G. và Alexandrin, B.1979. “Hướng tới nền Kinh tế Phật giáo.” *Zero*, Tập II, Los Angeles: Zero Press.
- Ariyaratne, A.T. 1978. Một cuộc đấu tranh để thức tỉnh. Colombo: Phong trào Sarvodaya Shramadana.
- Aronson, Harvey B. 1980. Tình yêu và đồng cảm trong Phật Giáo Nguyên Thủy. Delhi: Motilal Banarsidas.
- Balkrishna , Govinda Gokhale. 1987. “Sự bất đồng trong tư tưởng chính trị Phật giáo Nguyên Thủy.” *Sri Lanka Tạp chí Nghiên cứu Phật giáo*. 1:129-138.
- Basham, A.L. năm 1958. “Xã hội và Nhà nước trong Phật Giáo Nguyên Thủy.” *Nguồn truyền thống Ấn Độ*., Ed .William T. de Barry. Columbia University Press.127-53.
- Benz, Earnest. 1965. Phật giáo hay Chủ nghĩa cộng sản: Những năm giữ tương lai của châu Á bởi Richard và Clara Winston. New York: Doubleday
- Coombs, Philip H., ed. 1980. Đáp ứng các nhu cầu cơ bản của người nghèo: Phương pháp tiếp cận tích hợp dựa vào cộng đồng. New York: Pergamon Press.
- Dutt, Nalinaksha. 1945. “Vị trí của người thế tục trong Phật giáo Nguyên Thủy.” *Lịch sử Ấn Độ*. 21:163-83.
- Endo, Toshiichi. 1987. Bối cảnh: Sự phát triển của khái niệm và thực tiễn. Colombo .
- Gard, Richard. 1962. “Phật giáo và quyền lực chính trị.” *Sức mạnh của đạo đức*..Ed .Harold D. Lasswell và Harlan Cleveland. New York: Harper và Bros 38-70.
- Gnanarama, P. 1998. Các khía cạnh xã hội học của Phật giáo Nguyên Thủy. Singapore.

- Gombrich, Richard F. năm 1971. Giới và thực hành, Phật giáo truyền thống ở cao nguyên Tích Lan. Oxford: Clarendon Press.
- Green, Ronand M. 1990. “Đạo đức kinh tế Phật giáo: Một cách tiếp cận lý thuyết.” Đạo đức, sự giàu có và giải thoát ed. Russell E. Sizemore và Cuộc đời bà Visakha. Columbia Press.
- Greg, Richard B. 1958. Một triết lý phát triển kinh tế của Ấn Độ. Ahmedabad: Nhà xuất bản Navijivan.
- Harrison Brown. 1954. Thách thức của con người trong tương lai. New York: Viking Press.
- Horner, Isaline Blew. 1970. Phụ nữ dưới đạo Phật nguyên thủy. New York: E.P. Dutton.
- Jayatilleke, K.N. 1962. Phật giáo và Hòa Bình. Kandy: Nhà xuất bản tôn giáo.
- Kantowsky, D. 1980. Sarvodaya: Sự phát triển khác. New Delhi: Nhà xuất bản Vikas.
- Karunatilake, H.N.S. 1976. Xã hội mơ hồ. Colombo: Trung tâm Thông tin Phật giáo.
- Keown, Damien. 1996. Bản chất của đạo đức Phật giáo. Besingstoke.
- Kumarappa. 1958. Nền kinh tế bền vững. Rajghat, Kashi: Nhà xuất bản Sarva Seva Sangh
- Macy, Joanna. 1985. Kinh pháp và sự phát triển: Tôn giáo là tài nguyên trong phong trào tự nguyện Sarvodaya. Connecticut: Kumarian Press.
- Payutto, P.A. 2007. Thiết lập cuộc sống. Kandy: Nhà xuất bản Phật giáo La Hâu La, Walpola. 1974. Những gì Đức Phật dạy. New York: Grove Press Inc
- Saddhatissa, H. 1972. “Thái độ của Phật giáo đối với vấn đề thực phẩm.” Mahabodhi. 80 (5-6): 247-9.
- Saddhatissa, H. 1970. Đạo đức Phật giáo: Bản chất của Phật giáo. London.
- Schumacher, E.F. năm 1973. Nhỏ là đẹp như người quan trọng. New York: Nhà xuất bản Harper và Row.
- Silva, Padmasiri de ND Việc tìm kiếm trong Kinh tế Phật giáo. Kandy: Nhà xuất bản Phật giáo.

- Silva, Padmasiri de ND Định hướng giá trị và xây dựng đất nước.
Colombo: Lake House.
- Tambiah, Stanley J. 1973. “Phật giáo và Hoạt động của thế giới” Nghiên cứu Châu Á hiện đại. 01:07
- Tennekoon, Serena. 1981. Ảnh hưởng của Phật giáo trong sự thay đổi xã hội. Colombo: Viện Marga, Trung tâm Sri Lanka.